

QUỸ ĐẦU TƯ CHỌN LỌC PHÚ HÙNG VIỆT NAM
(PHVSF)

BẢN CÁO BẠCH TÓM TẮT

Tp. Hồ Chí Minh, tháng 05 năm 2024

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ này ra công chúng chỉ có nghĩa là việc đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ này đã thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản cáo bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ.

BẢN CÁO BẠCH TÓM TẮT QUỸ MỞ QUỸ ĐẦU TƯ CHỌN LỌC PHÚ HƯNG VIỆT NAM (PHVSF)

1. **Tên của Quỹ:** Quỹ Đầu tư Chọn lọc Phú Hưng Việt Nam.

Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ đại chúng số 66/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/11/2022.

2. **Loại hình Quỹ:** Quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở.

3. **Ngày đăng ký Bản Cáo Bạch với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước:**

4. **Thời hạn hiệu lực của Bản Cáo Bạch kể từ ngày:**

5. **Thông cáo nội dung sau:**

“Quỹ đầu tư chứng khoán được mô tả trong Bản cáo bạch này là Quỹ được thành lập theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bản cáo bạch này đã được đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày tháng năm 2024”

6. **Người phụ trách công bố thông tin:**

Họ tên: **LU HUI-HUNG** - Chức danh: Tổng Giám đốc

Địa chỉ: Phòng số 4, Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng

Số 8 đường Hoàng Văn Thái, Khu phố 1, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 5413 7991

Website: www.phfm.vn

7. **Nơi cung cấp Bản cáo bạch, báo cáo hoạt động định kỳ, báo cáo tài chính, hình thức cung cấp các tài liệu này:**

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng

Địa chỉ: Phòng số 4, Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng

Số 8 đường Hoàng Văn Thái, Khu phố 1, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 5413 7991

Website: www.phfm.vn

THÔNG TIN QUAN TRỌNG

Nhà đầu tư cần lưu ý rằng những nội dung dưới đây là nội dung tóm tắt của Bản cáo bạch QUỸ ĐẦU TƯ CHỌN LỌC PHÚ HƯNG VIỆT NAM (PHVSF). Để có đầy đủ thông tin, Nhà đầu tư cần tham khảo Bản cáo bạch chi tiết và Điều lệ Quỹ. Trường hợp còn không chắc chắn về quyết định đầu tư của mình, Nhà đầu tư nên tìm hiểu thêm thông tin và/hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định phù hợp.

MỤC LỤC

I. CÁC THUẬT NGỮ / ĐỊNH NGHĨA	1
II. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ	3
1. Thông tin chung về Quỹ	3
2. Mục tiêu đầu tư.....	4
3. Chiến lược đầu tư	4
4. Chính sách đầu tư	4
5. Nhà đầu tư	5
III. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ và CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ.....	6
1. Công ty Quản lý quỹ.....	6
2. Ngân hàng Giám sát	6
3. Công ty kiểm toán.....	7
4. Đại lý phân phối	7
5. Tổ chức được ủy quyền	7
6. Danh sách thành viên Ban đại diện Quỹ dự kiến	7
IV. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO	8
1. Căn cứ pháp lý	8
2. Phương án phát hành lần đầu.....	9
3. Giao dịch chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo.....	12
4. Chương trình đầu tư định kỳ (SIP)	19
5. Chuyển nhượng phi thương mại	19
V. THÔNG TIN VỀ PHÍ, CHI PHÍ VÀ THUẾ.....	20
1. Các chi phí mà Quỹ phải trả	20
2. Các chi phí mà Nhà đầu tư phải trả	21
3. Chính sách thuế	22
VI. PHÂN CHIA LỢI NHUẬN.....	22

VII. CÁC RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ.....	23
1. Rủi ro thị trường	23
2. Rủi ro lãi suất.....	23
3. Rủi ro lạm phát	23
4. Rủi ro thanh khoản	23
5. Rủi ro pháp lý	23
6. Rủi ro tín dụng.....	24
7. Rủi ro rút vốn.....	24
8. Rủi ro về xung đột lợi ích	24
VIII. CUNG CẤP THÔNG TIN CHO NHÀ ĐẦU TƯ, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO.....	24
IX. ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC GIẢI ĐÁP THẮC MẮC CHO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ.....	25
Phụ lục 01: DANH SÁCH ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI VÀ ĐỊA ĐIỂM GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ.....	26

3
ON
P
N
U
-T.F

I. CÁC THUẬT NGỮ / ĐỊNH NGHĨA

“Quỹ”	Là Quỹ Đầu tư Chọn lọc Phú Hưng Việt Nam (gọi tắt là Quỹ PHVSF), là một quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở, thực hiện chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng, được thành lập theo Luật chứng khoán, các quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ Quỹ.
“Công ty Quản lý quỹ”	Nghĩa là Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng (hay gọi tắt là PHFM) được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 24/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2007. Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Phú Hưng được Nhà đầu tư ủy thác quản lý Quỹ, có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Chương VI của Điều lệ Quỹ.
“Ngân hàng Giám sát”	Nghĩa là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 0100150619-079 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 29/11/2004 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm) và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 106/QĐ-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 14/05/2003 hoặc bất kỳ Ngân hàng Giám sát nào khác được chỉ định thay thế, cung cấp các dịch vụ: (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của Quỹ, các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của Quỹ do Công ty Quản lý quỹ thực hiện. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát được quy định tại Chương VII của Điều lệ Quỹ và pháp luật có liên quan.
“Công ty kiểm toán”	Là công ty kiểm toán cho Quỹ được Đại hội Nhà đầu tư chỉ định và nằm trong danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận, thực hiện việc kiểm toán hằng năm tài sản của Quỹ Đầu tư Chọn lọc Phú Hưng Việt Nam.
“HOSE”	Là Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.
“HNX”	Là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
“Đại lý chuyên nhượng”	Là tổ chức được Công ty Quản lý quỹ ủy quyền cung cấp dịch vụ đại lý chuyên nhượng cho Quỹ theo Điều lệ Quỹ và pháp luật có liên quan.
“Đại lý phân phối”	Là tổ chức thực hiện hoạt động phân phối Chứng chỉ Quỹ cho Quỹ được nêu rõ tại Bản Cáo Bạch và đảm bảo điều kiện đăng ký hoạt động Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ mở theo quy định của Điều lệ Quỹ và pháp luật có liên quan.
“Đại lý ký danh”	Là Đại lý phân phối đứng tên tài khoản ký danh, thực hiện giao dịch Chứng chỉ Quỹ thay mặt cho các Nhà đầu tư tại sở phụ.
“Tổ chức cung cấp báo”	Là tổ chức kinh doanh chứng khoán, công ty quản lý quỹ, các hệ

giá”	thông báo giá được Công ty Quản lý quỹ lựa chọn để cung cấp báo giá tài sản không phải là chứng khoán niêm yết hoặc chứng khoán đăng ký giao dịch.
“Điều lệ Quỹ”	Là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ PHVSF được Nhà đầu tư thông qua tại Đại hội Nhà đầu tư, các phụ lục đính kèm và các sửa đổi bổ sung hợp pháp (nếu có).
“Bản Cáo Bạch”	Là tài liệu này, các phụ lục đính kèm và các hiệu chỉnh hợp lệ (nếu có), công khai những thông tin chính xác, trung thực, khách quan liên quan đến việc chào bán và phát hành Chứng chỉ Quỹ của Quỹ.
“Nhà đầu tư”	Là cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài nắm giữ Chứng chỉ Quỹ.
“Đại hội Nhà đầu tư”	Là Đại hội của Nhà đầu tư có quyền biểu quyết được tổ chức thường kỳ hoặc bất thường để thông qua các vấn đề quan trọng có liên quan đến Quỹ. Đại hội Nhà đầu tư là cơ quan quyền lực cao nhất của Quỹ.
“Ban đại diện Quỹ”	Là những người đại diện cho Nhà đầu tư được Đại hội Nhà đầu tư bầu ra để thay mặt Nhà đầu tư thực hiện việc giám sát các hoạt động của Quỹ, Công ty Quản lý quỹ và Ngân hàng Giám sát theo quy định của Điều lệ này và pháp luật Việt Nam.
“Vốn điều lệ”	Là tổng số vốn bằng tiền do tất cả Nhà đầu tư thực góp tại đợt phát hành Chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng và được ghi trong Điều lệ Quỹ.
“Chứng chỉ quỹ” hay “CCQ”	Là loại chứng khoán do Công ty Quản lý quỹ đại diện cho Quỹ phát hành, dưới dạng bút toán hoặc ghi sổ, xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà đầu tư đối với tài sản hoặc vốn của Quỹ theo tỷ lệ tương ứng với số Chứng chỉ Quỹ mà Nhà đầu tư đang sở hữu. Mệnh giá của 01 (một) CCQ là 10.000 đồng.
“Giá bán/Giá phát hành”	Là mức giá Nhà đầu tư phải thanh toán cho Công ty Quản lý quỹ để mua một Chứng chỉ Quỹ. Giá bán/Giá phát hành bằng mệnh giá (trong đợt chào bán lần đầu ra công chúng) hoặc bằng Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng chỉ Quỹ cộng thêm giá dịch vụ phát hành đã quy định tại Điều lệ Quỹ.
“Giá mua lại”	Là mức giá mà Công ty Quản lý quỹ phải thanh toán để mua lại từ Nhà đầu tư một Chứng chỉ Quỹ. Giá mua lại bằng Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng chỉ Quỹ trừ đi giá dịch vụ mua lại Chứng chỉ Quỹ đã quy định tại Điều lệ Quỹ.
“Giá dịch vụ quản lý quỹ”	Là giá dịch vụ phải trả cho Công ty Quản lý quỹ cung cấp dịch vụ quản lý quỹ đã được quy định tại Điều lệ Quỹ.
“Giá dịch vụ phát hành”	Là giá dịch vụ mà Nhà đầu tư phải trả khi mua một Chứng chỉ Quỹ. Giá dịch vụ phát hành được tính theo tỷ lệ phần trăm tổng giá trị đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư và được trừ vào tổng số tiền đăng ký mua trước khi tính số lượng Chứng chỉ Quỹ được phân phối.

“Giá dịch vụ mua lại”	Là giá dịch vụ mà Nhà đầu tư phải trả khi bán một Chứng chỉ Quỹ. Giá dịch vụ mua lại tính theo tỷ lệ phần trăm tổng giá trị Chứng chỉ Quỹ được mua lại và được trừ đi từ giá trị giao dịch Chứng chỉ Quỹ trước khi Quỹ thanh toán cho Nhà đầu tư.
“Năm tài chính”	Là 12 tháng tính từ đầu ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 năm dương lịch hằng năm. Năm tài chính đầu tiên của Quỹ sẽ được tính từ ngày Quỹ được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ cho đến hết ngày 31 tháng 12 của năm đó.
“Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ” hay “NAV”	Là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi các nghĩa vụ nợ của Quỹ tại Ngày định giá.
“Ngày định giá”	Là ngày mà Công ty Quản lý quỹ xác định Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ theo quy định tại Luật Chứng Khoán và Điều lệ Quỹ.
“Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ” hay “Ngày T”	Là ngày mà Công ty Quản lý quỹ, thay mặt Quỹ, phát hành và mua lại Chứng chỉ Quỹ từ Nhà đầu tư theo cơ chế giao dịch của Quỹ.
“Thời điểm đóng sổ lệnh”	Là thời điểm cuối cùng mà Đại lý phân phối nhận lệnh giao dịch từ Nhà đầu tư để thực hiện trong Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ.
“UBCKNN”	Là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
“Các định nghĩa khác”	Các định nghĩa khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Chứng khoán và các văn bản khác có liên quan.

II. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ

1. Thông tin chung về Quỹ

Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: **QUỸ ĐẦU TƯ CHỌN LỌC PHÚ HUNG VIỆT NAM**

Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: **PHU HUNG VIETNAM SELECT INVESTMENT FUND**

Tên viết tắt: **PHVSF**

Địa chỉ liên hệ: Phòng số 4, Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, Số 8 đường Hoàng Văn Thái, Khu phố 1, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 5413 7991

Website: www.phfm.vn

Loại hình quỹ: Quỹ đầu tư chứng khoán đại chúng dạng mở

Thời hạn hoạt động: Không giới hạn

2. Mục tiêu đầu tư

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là hướng đến việc gia tăng ổn định giá trị tài sản cho Nhà đầu tư trong trung và dài hạn. Phần lớn đầu tư của Quỹ sẽ được tập trung vào các loại chứng khoán đang và sẽ niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam, bao gồm chứng khoán của các công ty đang niêm yết trên thị trường, các loại trái phiếu Chính phủ và trái phiếu doanh nghiệp đã niêm yết.

3. Chiến lược đầu tư

Quỹ áp dụng nguyên tắc đầu tư thận trọng với chiến lược đầu tư giá trị. Việc phân bổ danh mục đầu tư của Quỹ dựa trên tiêu chí nâng cao động lực tăng trưởng cho giá trị tài sản đầu tư theo quy trình chấp nhận rủi ro hợp lý.

Trong điều kiện bình thường, Quỹ có thể phân bổ tỷ trọng đầu tư 100% vào cổ phiếu. Khi nền kinh tế có những biến động bất lợi, Quỹ có thể nắm giữ giá trị tài sản ròng dưới hình thức tiền mặt, các khoản tương đương tiền và tài sản có thu nhập cố định để giảm thiểu rủi ro, phù hợp với các quy định về hạn chế đầu tư theo Điều 10 Điều lệ Quỹ.

Để đạt được mục tiêu đầu tư, Quỹ thực hiện đa dạng hóa danh mục vào hầu hết các ngành nghề. Tùy vào đặc điểm của chu kỳ kinh tế, thay đổi trong cơ cấu kinh tế và môi trường kinh doanh mà Quỹ sẽ tận dụng các cơ hội phát sinh để tập trung nắm giữ một số doanh nghiệp thuộc một vài ngành nghề nhất định trong một khoảng thời gian nhất định.

Các doanh nghiệp mục tiêu của Quỹ là những doanh nghiệp niêm yết trên các Sở giao dịch chứng khoán, có nền tảng tốt, tỷ lệ chi trả cổ tức cao và tiềm năng tăng trưởng tốt.

Quỹ sẽ đầu tư vào các lĩnh vực, ngành nghề được pháp luật cho phép và phù hợp với mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ.

4. Chính sách đầu tư

1. Các loại tài sản Quỹ được phép đầu tư:

- a. Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật về ngân hàng;
- b. Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật;
- c. Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;
- d. Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng;
- e. Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ;
- f. Cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành. Việc đầu tư vào các tài sản này phải đáp ứng các điều kiện sau:
 - Đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản về loại, mã chứng khoán, số lượng, giá trị giao dịch thời điểm thực hiện;
 - Có đủ tài liệu chứng minh về bảo lãnh thanh toán hoặc tài liệu về cam kết mua lại của tổ chức phát hành.

2. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ PHVSF phải bảo đảm các hạn mức đầu tư sau:
- a. Trừ tiền gửi trên tài khoản thanh toán của Quỹ tại Ngân hàng Giám sát, Quỹ không được đầu tư quá 49% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 4 này;
 - b. Không được đầu tư vào chứng khoán của một tổ chức phát hành quá 10% tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của tổ chức đó, trừ công cụ nợ của Chính phủ;
 - c. Không được đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng khoán đang lưu hành và các tài sản (nếu có) quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 4 này của một tổ chức phát hành, trừ công cụ nợ của Chính phủ;
 - d. Không được đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại điểm a, b, d và f khoản 1 Điều 4 này, phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: công ty mẹ, công ty con; các công ty sở hữu trên 35% cổ phần, phần vốn góp của nhau; nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ;
 - e. Không được đầu tư quá 10% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại điểm f khoản 1 Điều này;
 - f. Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của Quỹ không được vượt quá 40% tổng giá trị tài sản của Quỹ. Trong đó, hạng mục đầu tư lớn của Quỹ là hạng mục đầu tư vào các loại tài sản quy định tại điểm b, d, e, f khoản 1 Điều 4 này (ngoại trừ chứng chỉ tiền gửi) phát hành bởi cùng một tổ chức, có tổng giá trị chiếm từ 5% trở lên tổng giá trị tài sản của Quỹ;
 - g. Tại mọi thời điểm, tổng giá trị dư nợ vay và các khoản phải trả của Quỹ không được vượt quá Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ;
 - h. Không được đầu tư vào chứng chỉ quỹ của chính Quỹ PHVSF;
 - i. Chỉ được đầu tư vào chứng chỉ quỹ đại chúng khác, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng do công ty quản lý quỹ khác quản lý và bảo đảm các hạn chế sau:
 - Không đầu tư vào quá 10% tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một quỹ đại chúng, cổ phiếu đang lưu hành của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; và
 - Không đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng chỉ quỹ của một quỹ đại chúng, cổ phiếu của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; và
 - Không đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các chứng chỉ quỹ đại chúng, cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán đại chúng;
 - j. Không được đầu tư trực tiếp vào bất động sản, đá quý, kim loại quý hiếm;
 - k. Phải có chứng khoán của ít nhất 06 tổ chức phát hành.

5. Nhà đầu tư

Nhà đầu tư của Quỹ là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, sở hữu chứng chỉ Quỹ PHVSF. Nhà đầu tư không chịu trách nhiệm pháp lý hoặc nghĩa vụ khác ngoài trách nhiệm trong phạm vi số Chứng chỉ Quỹ mà họ sở hữu.

Nhà đầu tư tổ chức bao gồm các tổ chức kinh tế, xã hội trong và ngoài nước được pháp luật Việt Nam công nhận. Nhà đầu tư pháp nhân cử người đại diện hợp pháp đại diện cho số Chứng chỉ Quỹ mà mình sở hữu. Việc đề cử, hủy bỏ hay thay thế người đại diện này phải được thông báo bằng văn bản, do người đại diện có thẩm quyền của Nhà đầu tư tổ chức ký.

III. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ

1. Công ty Quản lý quỹ

Các thông tin chung về Công ty Quản lý quỹ

Tên công ty:	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng
Tên tiếng Anh:	Phu Hung Fund Management Joint Stock Company
Tên viết tắt:	PHFM
Giấy phép thành lập và hoạt động số:	24/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 28/12/2007
Địa chỉ trụ sở chính:	Phòng số 4, Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, Số 8 đường Hoàng Văn Thái, Khu phố 1, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(84-28) 5413 7991
Email:	phfm@phfm.vn
Website:	www.phfm.vn
Thời hạn hoạt động:	Không giới hạn
Vốn điều lệ:	63.180.000.000 VNĐ (Sáu mươi ba tỷ một trăm tám mươi triệu đồng Việt Nam)

2. Ngân hàng Giám sát

Ngân hàng:	Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa
Giấy chứng nhận hoạt động chi nhánh số:	0100150619-079 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 29/11/2004 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm).
Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số:	106/QĐ-UBCK do UBCKNN cấp ngày 14/05/2003 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm).
Địa chỉ trụ sở chính:	Số 56 (sau), 58, 60, 62, 64, Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam, Việt Nam
Điện thoại:	(+8428) 3821 8812 Fax: (+8428) 3914 4714
Lĩnh vực hoạt động chính:	Ngân hàng

3. Công ty kiểm toán

Hàng năm, Công ty Quản lý quỹ sẽ đề xuất ít nhất 02 (hai) công ty kiểm toán theo các điều kiện quy định tại Điều lệ Quỹ và Bản Cáo Bạch cho Đại hội Nhà đầu tư (hoặc Ban đại diện Quỹ theo ủy quyền của Đại hội Nhà đầu tư) xem xét và lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ.

4. Đại lý phân phối

Chúng chỉ quỹ sẽ được phân phối thông qua các tổ chức được chỉ định và liệt kê tại Phụ lục 01 của Bản Cáo Bạch này.

5. Tổ chức được ủy quyền

1. Tổ chức được ủy quyền cho dịch vụ Đại lý chuyển nhượng

Tên tổ chức:	Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam
Địa chỉ trụ sở chính:	112 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Quyết định thành lập:	26/2022/QĐ-TTg ngày 16/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ
Điện thoại:	024 39747113
Fax:	024 39747120
Lĩnh vực hoạt động chính:	Lưu ký và bù trừ chứng khoán
Phạm vi dịch vụ được ủy quyền:	Đại lý chuyển nhượng cho quỹ mở

2. Tổ chức được ủy quyền cung cấp dịch vụ Quản trị quỹ

Tên tổ chức:	Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa	
Địa chỉ trụ sở chính:	Số 56 (sau), 58, 60, 62, 64, Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	
Giấy chứng nhận hoạt động chi nhánh số:	0100150619-079 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 29/11/2004 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm).	
Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số:	106/QĐ-UBCK do UBCKNN cấp ngày 14/05/2003 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm).	
Điện thoại:	(+8428) 3821 8812	Fax: (+8428) 3914 4714
Lĩnh vực hoạt động chính:	Ngân hàng; Bảo hiểm; Chứng khoán; Đầu tư tài chính	
Phạm vi dịch vụ được ủy quyền:	Dịch vụ quản trị quỹ	

6. Danh sách thành viên Ban đại diện Quỹ dự kiến

Ban đại diện Quỹ gồm 03 thành viên như sau:

1. Bà Tsai, Hsiu-Li – Thành viên độc lập – Chủ tịch Ban đại diện Quỹ

Thạc sỹ Kế toán, Đại học Đông Hải (Tung Hai University)

Cử nhân Kế toán, Đại học Quốc lập Đài Loan (National Taiwan University)

Bà Tsai, Hsiu-Li có hơn 22 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, kế toán, kiểm toán. Với kiến thức sâu và rộng, bà Tsai, Hsiu-Li hiện là Trưởng phòng Tài chính tại Freshfields Capital Corporation phụ trách tham mưu và hỗ trợ Ban điều hành trong việc quản lý hoạt động tài chính trong công ty, cụ thể là quản lý ngân sách và giám sát việc thu, chi trong công ty. Ngoài ra, bà cũng đang nắm giữ vị trí Chủ tịch Ban đại diện Quỹ đầu tư Phát triển Hằng Thông, đây là Quỹ thành viên do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng quản lý.

2. Bà Lan, Wan-Chen – Thành viên độc lập

Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng, Đại học Birmingham (University of Birmingham)

Cử nhân Kinh tế, Đại học Quốc lập Thanh Hoa (National Tsing Hua University)

Bà Lan, Wan-Chen có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn đầu tư và quản lý tài sản. Bà Lan, Wan-Chen hiện là Tổng Giám đốc, Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Phú Thịnh và Công ty Cổ phần Đầu tư Nhãn Hiệu Việt. Ở cương vị Tổng Giám đốc các công ty trong lĩnh vực đầu tư, bà chịu trách nhiệm đưa ra quyết định đầu tư phù hợp với chiến lược và đem lại lợi nhuận cao nhất. Trước khi là Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Đầu tư Nhãn Hiệu Việt, bà từng giữ vị trí thành viên Hội đồng quản trị. Hiện tại, bà còn là Chủ tịch Ban đại diện Quỹ đầu tư Triển Vượng Việt Nam và thành viên Ban đại diện Quỹ đầu tư Phát triển Hằng Thông, cả hai đều là quỹ thành viên do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng quản lý.

3. Bà Nguyễn Thị Trang – Thành viên độc lập

Cử nhân Luật, Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

Bà Nguyễn Thị Trang có trình độ chuyên môn về pháp luật và có nhiều kinh nghiệm về tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp trong lĩnh vực tài chính, bảo hiểm. Bà Nguyễn Thị Trang hiện là Trợ lý Luật sư, Công Ty Luật TNHH Một thành viên Dilinh – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh. Với kinh nghiệm dày dặn, bà là người trực tiếp đảm nhận việc tham mưu, hoạch định cho các khách hàng khu vực phía Nam về việc xử lý các vấn đề liên quan đến pháp lý. Ngoài ra, hiện tại, bà còn là Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Đầu tư Nhãn hiệu Việt.

IV. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO

1. Căn cứ pháp lý

Việc thành lập và hoạt động của Quỹ Đầu tư Chọn lọc Phú Hưng Việt Nam (PHVVSF) và các vấn đề liên quan chịu sự điều chỉnh của:

1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/ 2020;
2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
3. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
4. Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử

phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán;

5. Thông tư số 102/2021/TT-BTC ngày 17/12/2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam;
6. Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
7. Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
8. Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động của Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
9. Thông tư số 119/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán;
10. Thông tư số 120/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán;
11. Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05/09/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành hướng dẫn kế toán áp dụng với Công ty Quản lý quỹ;
12. Thông tư số 198/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính về chế độ kế toán áp dụng đối với quỹ mở;
13. Thông tư số 51/2021/TT-BTC ngày 30/6/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
14. Thông tư số 197/2015/TT-BTC ngày 03/12/2015 của Bộ Tài chính quy định về hành nghề chứng khoán;
15. Thông tư số 134/2017/TT-BTC ngày 19/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán;
16. Thông tư số 73/2020/TT-BTC ngày 07/8/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 134/2017/TT-BTC ngày 19/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán;
17. Các văn bản pháp lý có liên quan khác (được sửa đổi, bổ sung, thay thế tại từng thời điểm).

2. Phương án phát hành lần đầu

Tên quỹ:	QUỸ ĐẦU TƯ CHỌN LỌC PHÚ HƯNG VIỆT NAM
Tên viết tắt:	PHVSF
Loại hình:	Quỹ mở
Thời hạn hoạt động của Quỹ:	Không giới hạn
Mục tiêu đầu tư:	

	Mục tiêu đầu tư của Quỹ là hướng đến việc gia tăng ổn định giá trị tài sản cho Nhà đầu tư trong trung và dài hạn. Phần lớn đầu tư của Quỹ sẽ được tập trung vào các loại chứng khoán đang và sẽ niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam, bao gồm chứng khoán của các công ty đang niêm yết trên thị trường, các loại trái phiếu Chính phủ, và trái phiếu doanh nghiệp đã niêm yết.						
Kiểm soát rủi ro đầu tư:	Ngân hàng Giám sát và Bộ phận Kiểm soát nội bộ của Công ty Quản lý quỹ có trách nhiệm kiểm tra và giám sát hoạt động đầu tư của Quỹ căn cứ vào chiến lược đầu tư và hạn chế đầu tư quy định tại Điều lệ Quỹ và Bản Cáo Bạch.						
Cơ cấu đầu tư:	<table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <thead> <tr> <th>Tài sản</th> <th>Tỷ trọng^(*)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Cổ phiếu</td> <td>51-100%</td> </tr> <tr> <td>Các tài sản được phép đầu tư khác</td> <td>0-49%</td> </tr> </tbody> </table> <p><i>(*) Tính trên tổng giá trị tài sản của Quỹ. Tỷ trọng này chỉ là dự kiến và có thể thay đổi tùy vào tình hình thực tế để đáp ứng mục tiêu và chiến lược đầu tư của Quỹ.</i></p>	Tài sản	Tỷ trọng ^(*)	Cổ phiếu	51-100%	Các tài sản được phép đầu tư khác	0-49%
Tài sản	Tỷ trọng ^(*)						
Cổ phiếu	51-100%						
Các tài sản được phép đầu tư khác	0-49%						
Số lượng Chứng chỉ Quỹ dự kiến chào bán:	Tối thiểu 5.000.000 (năm triệu) Chứng chỉ Quỹ						
Thời hạn đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ:	Tối đa 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng có hiệu lực. Công ty Quản lý quỹ có thể kết thúc đợt phát hành lần đầu sớm hơn thời gian nêu trên nếu các điều kiện sau đây đồng thời thỏa mãn: <ul style="list-style-type: none"> a. Tổng giá trị đăng ký mua không thấp hơn 50.000.000.000 (năm mươi tỷ) đồng; b. Thời hạn đăng ký mua không ít hơn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày đăng ký mua đầu tiên; c. Có ít nhất 100 (một trăm) Nhà đầu tư, không kể Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ. 						
Mệnh giá:	10.000 đồng						
Giá phát hành:	10.000 đồng						
Giá dịch vụ phát hành:	Không tính phí						
Đơn vị tiền tệ:	đồng Việt Nam						
Số lượng đăng ký tối thiểu:	1.000.000 (một triệu) đồng tương đương 100 Chứng chỉ Quỹ						
Phương thức đăng ký mua:	Nhà đầu tư mở tài khoản giao dịch Chứng chỉ Quỹ mở PHVSF bằng cách điền vào <i>Phiếu đăng ký mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ</i>						

	<i>mở</i> và cung cấp kèm theo các hồ sơ liên quan, trực tiếp nộp cho Đại lý phân phối được chỉ định tại địa điểm phân phối.
Phương thức phân bổ Chứng chỉ Quỹ lần đầu:	<p>Số lượng Chứng chỉ Quỹ phân bổ cho Nhà đầu tư = Tổng số tiền đặt mua hợp lệ / Giá phát hành</p> <p>Trong trường hợp tổng số tiền thanh toán lệnh mua ít hơn giá trị đăng ký mua tối thiểu thì việc đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ lần đầu là không hợp lệ. Số tiền đăng ký mua này sẽ được hoàn trả cho Nhà đầu tư trong vòng 05 (năm) ngày làm việc sau khi Quỹ kết thúc đợt chào bán. Phí ngân hàng phát sinh từ việc hoàn trả lại tiền trong trường hợp này sẽ do Nhà đầu tư chịu.</p> <p>Trong trường hợp tổng số tiền thanh toán lệnh mua khác với số tiền đăng ký ghi trong Lệnh mua và không thấp hơn giá trị đăng ký mua tối thiểu thì số lượng Chứng chỉ Quỹ được phân phối sẽ căn cứ vào tổng số tiền thực tế đã được thanh toán.</p> <p>Số lượng Chứng chỉ Quỹ sau khi phân phối có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn xuống tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.</p>
Thời hạn xác nhận giao dịch của Nhà đầu tư:	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ có hiệu lực.
Phương thức và hình thức thanh toán:	Nhà đầu tư hoặc người được ủy quyền hợp pháp của Nhà đầu tư thực hiện chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ PHVSF tại Ngân hàng Giám sát bằng đồng Việt Nam. Lệ phí chuyển tiền do Nhà đầu tư trả. Thông tin về tài khoản của Quỹ tại Ngân hàng Giám sát sẽ được cung cấp bởi Đại lý phân phối.
Thời hạn thanh toán:	Việc thanh toán phải được thực hiện trước ngày kết thúc đợt phát hành.
Ngày giao dịch gần nhất dự kiến sau khi kết thúc phát hành lần đầu:	Trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ có hiệu lực.
Địa điểm phát hành và các Đại lý phân phối:	<p>1. Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng Địa chỉ trụ sở chính: Phòng số 4, Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, Số 8 đường Hoàng Văn Thái, Khu phố 1, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>2. Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT Địa chỉ trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.</p>
Các đối tác có liên quan đến đợt phát hành:	<p>Tổ chức phát hành: Quỹ Đầu tư Chọn lọc Phú Hưng Việt Nam</p> <p>Đại diện phát hành: Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng</p> <p>Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa</p> <p>Đại lý chuyển nhượng: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam</p>

	<p>Công ty kiểm toán: Công ty Quản lý quỹ đề cử tại Đại hội Nhà đầu tư và được Đại hội Nhà đầu tư thông qua</p> <p>Đại lý phân phối:</p> <p>+ Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng</p> <p>+ Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT</p>
Trường hợp phát hành Chứng chỉ Quỹ không thành công:	<p>Trường hợp sau khi kết thúc đợt phát hành (bao gồm cả thời gian gia hạn) mà tổng số tiền đăng ký mua thấp hơn số vốn điều lệ dự kiến huy động tối thiểu, hoặc có ít hơn 100 (một trăm) Nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, mua Chứng chỉ Quỹ, Công ty Quản lý quỹ sẽ hủy đợt phát hành và báo cáo cho UBCKNN đồng thời công bố thông tin về việc huy động vốn không thành công trong vòng 24 (hai mươi bốn) giờ làm việc sau khi kết thúc giai đoạn chào bán. Công ty Quản lý quỹ sẽ hoàn trả toàn bộ số tiền đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ cho Nhà đầu tư, đồng thời thanh toán toàn bộ các chi phí phát sinh có liên quan đến việc huy động vốn trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày đợt phát hành bị hủy bỏ.</p>

3. Giao dịch chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo

Ngày giao dịch:	<p>Tần suất giao dịch của Quỹ PHVSF là hàng ngày, vào các ngày làm việc trong tuần (“Ngày giao dịch” hay “Ngày T”).</p> <p>Trong trường hợp Ngày giao dịch nêu trên rơi vào ngày nghỉ lễ, kể cả ngày nghỉ bù theo quy định của pháp luật, ngày nghỉ theo quy định nội bộ của Công ty Quản lý quỹ, như là ngày nghỉ Giáng sinh và/hoặc ngày nghỉ du lịch của công ty, thì giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày làm việc kế tiếp gần nhất, trừ khi Công ty Quản lý quỹ có thông báo khác.</p> <p>Công ty Quản lý quỹ sẽ thông báo đến Nhà đầu tư, Đại lý phân phối và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan về lịch giao dịch và thời điểm đóng sổ lệnh trong các trường hợp nghỉ nêu trên một cách cụ thể trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý quỹ hoặc qua email, đảm bảo số Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ không ít hơn 02 (hai) lần trong một tháng theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>
Giá bán/phát hành:	NAV/CCQ + Giá dịch vụ phát hành CCQ
Giá mua lại:	NAV/CCQ – Giá dịch vụ mua lại CCQ
Giá dịch vụ phát hành:	<p>Giá dịch vụ phát hành tối đa bằng 5% (năm phần trăm) giá trị giao dịch.</p> <p>Mức giá dịch vụ cụ thể được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý quỹ.</p> <p>Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là 60 ngày kể từ ngày Công ty Quản lý quỹ công bố về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công ty.</p>
Giá dịch vụ mua lại:	<p>Giá dịch vụ mua lại tối đa bằng 3% (ba phần trăm) giá trị giao dịch.</p> <p>Mức giá dịch vụ cụ thể được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý quỹ.</p>

	Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là 60 ngày kể từ ngày Công ty Quản lý quỹ công bố về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công ty.
Giá dịch vụ chuyển đổi:	<p>Giá dịch vụ chuyển đổi tối đa bằng 3% giá trị giao dịch.</p> <p>Mức giá dịch vụ cụ thể được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý quỹ.</p> <p>Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là 60 ngày kể từ ngày Công ty Quản lý quỹ công bố về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công ty.</p>
Giá trị đăng ký giao dịch mua tối thiểu:	100.000 (một trăm nghìn) đồng
Số lượng đăng ký giao dịch bán hoặc chuyển đổi tối thiểu:	10 (mười) CCQ
Số lượng CCQ tối thiểu để duy trì tài khoản:	10 (mười) CCQ
Thời điểm đóng sổ lệnh:	<p>14h30 (mười bốn giờ ba mươi phút) ngày T-1 (với T là Ngày giao dịch)</p> <p>Trường hợp ngày T-1 là ngày nghỉ lễ thì Thời điểm đóng sổ lệnh được dời sang 14h30 ngày làm việc liền trước đó.</p> <p>Công ty Quản lý quỹ sẽ thông báo đến Nhà đầu tư, Đại lý phân phối và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan về lịch giao dịch và Thời điểm đóng sổ lệnh một cách cụ thể khi có các ngày nghỉ lễ xảy ra trên website của Công ty Quản lý quỹ hoặc qua email.</p>
Thời hạn cuối cùng Quỹ nhận tiền thanh toán	17h00 (mười bảy giờ) ngày (T-1)
Thời hạn xác nhận giao dịch:	Trong vòng T+3
Thời hạn thanh toán cho Nhà đầu tư:	Trong vòng T+5
Thời hạn công bố NAV	Trong vòng T+1
Tài khoản giao dịch CCQ:	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư cần tiến hành các thủ tục và hồ sơ liên quan đến thủ tục mở tài khoản tại các Đại lý phân phối chỉ định trước khi thực hiện giao dịch CCQ mở. Nhà đầu tư có thể mở theo một trong hai dạng sau: (i) tài khoản của Nhà đầu tư (đúng tên Nhà đầu tư) hoặc (ii) tiểu khoản của Nhà đầu tư (tài khoản giao dịch trên tài khoản ký danh đứng tên của Đại lý ký danh). - Nhà đầu tư thực hiện việc mua CCQ lần đầu tiên cần điền đầy đủ thông tin vào Phiếu đăng ký mở tài khoản giao dịch CCQ mở

(Phiếu đăng ký) và các giấy tờ theo quy định trong Phiếu đăng ký. Nhà đầu tư nên lưu lại một bản Phiếu đăng ký và cập nhật cho các Đại lý phân phối những thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký mỗi khi có sự thay đổi. Thông tin này sẽ được lưu giữ trong Sổ đăng ký Nhà đầu tư của Quỹ.

- Nhà đầu tư có thể mở nhiều tài khoản tại các Đại lý phân phối khác nhau để giao dịch CCQ. Các tài khoản tại các Đại lý phân phối khác nhau của cùng một Nhà đầu tư được quản lý độc lập.
- Nhà đầu tư nộp Phiếu đăng ký mua CCQ mở (Lệnh mua) theo mẫu quy định tại Bản Cáo Bạch này sau khi điền đầy đủ các thông tin, kèm theo đầy đủ các giấy tờ yêu cầu tại các Đại lý phân phối của Quỹ. Danh sách các Đại lý phân phối được được công bố và cập nhật theo Phụ lục 01 của Bản Cáo Bạch tóm tắt này. Các Đại lý phân phối thực hiện tổng hợp, thẩm định thông tin nhận biết Nhà đầu tư và người được hưởng lợi (nếu có) theo quy định pháp luật về phòng chống rửa tiền, sau đó tập hợp các hồ sơ này và chuyển thông tin này cho Đại lý chuyên nhượng để tiến hành xử lý hồ sơ. Công ty Quản lý quỹ/Đại lý phân phối được quyền từ chối các hồ sơ không đầy đủ thông tin hoặc không tìm được cách giải quyết cho các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý hồ sơ.
- Phiếu đăng ký và Lệnh mua được soạn thảo để Công ty Quản lý quỹ/Đại lý phân phối có thể tuân thủ các quy định về nhận biết khách hàng (KYC) và phòng chống rửa tiền (AML). Do đó, Nhà đầu tư cần cung cấp thông tin đầy đủ và trung thực trên Phiếu đăng ký và Lệnh mua. Nhà đầu tư có thể phải cung cấp thông tin bổ sung theo quy định của pháp luật Việt Nam về KYC và AML. Nhà đầu tư nước ngoài có thể phải cung cấp các thông tin và khai báo bổ sung nhằm tuân thủ các quy định quốc tế. Nhà đầu tư phải đảm bảo rằng số tiền đầu tư có nguồn gốc hợp pháp và chịu trách nhiệm về nguồn gốc của số tiền đầu tư.
- Nhà đầu tư cư trú ngoài lãnh thổ Việt Nam muốn mua CCQ phải đảm bảo tuân thủ các quy định và luật áp dụng tại nước sở tại của mình và các quy định về thuế, ngoại hối hay các quy định khác của Việt Nam.
- Nhà đầu tư nước ngoài cần mở 01 (một) tài khoản đầu tư bằng tiền Đồng Việt Nam tại một ngân hàng thương mại ở Việt Nam (tài khoản IICA) và cần xin cấp 01 (một) mã số giao dịch chứng khoán. Tất cả các giao dịch đầu tư, nhận cổ tức, mua ngoại tệ để chuyển tiền đầu tư về nước và các hoạt động liên quan đến giao dịch đầu tư gián tiếp đều phải được thực hiện thông qua tài khoản này. Quy định pháp luật liên quan đến Nhà đầu tư nước ngoài có thể thay đổi theo từng thời điểm. Nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến tư vấn về luật và thuế để có thông tin phù hợp đối với các giao dịch của mình.
- Công ty Quản lý quỹ/Đại lý phân phối có quyền chấp nhận hay từ chối bất kỳ Phiếu đăng ký/Lệnh mua nào theo các điều khoản của Điều lệ Quỹ, Bản Cáo Bạch và các quy định về KYC, AML. Trong trường hợp Công ty Quản lý quỹ/Đại lý phân phối từ chối Lệnh mua, tiền mua sẽ được chuyển trả lại (không có lãi suất) cho Nhà đầu tư trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch CCQ và sau khi Công ty Quản lý quỹ đã thông báo cho Đại lý

	<p>chuyển nhượng. Phí ngân hàng phát sinh (nếu có) từ việc chuyển tiền này sẽ do Nhà đầu tư chịu.</p>
<p>Phương thức thực hiện giao dịch mua CCQ:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư chỉ được thực hiện giao dịch mua khi đã hoàn tất thủ tục mở tài khoản giao dịch CCQ mở PHVSF tại Đại lý phân phối chỉ định. - Trước Thời điểm đóng sổ lệnh, Nhà đầu tư phải gửi <i>Phiếu đăng ký mua CCQ mở</i> với đầy đủ thông tin đến Đại lý phân phối chỉ định và tiền thanh toán mua CCQ đã được chuyển đến tài khoản của Quỹ PHVSF tại Ngân hàng Giám sát. - Nhà đầu tư/người được Nhà đầu tư ủy quyền thanh toán tiền mua CCQ với nội dung chuyển khoản ngân hàng như sau: <ul style="list-style-type: none"> • Tên tài khoản: QUỸ ĐẦU TƯ CHỌN LỌC PHÚ HÙNG VIỆT NAM • Số tài khoản: [theo số tài khoản của từng Đại lý phân phối] • Tên ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa • Số tiền: [Số tiền đăng ký mua] • Nội dung: [Số tài khoản giao dịch CCQ mở] _ Mua CCQ PHVSF - Nhà đầu tư hoặc người được Nhà đầu tư ủy quyền thực hiện thanh toán tiền mua Chứng chỉ Quỹ bằng hình thức chuyển khoản trực tiếp đến tài khoản của Quỹ PHVSF tại Ngân hàng Giám sát bằng tiền Việt Nam Đồng theo thông báo được công bố trên website của Công ty Quản lý quỹ tùy từng thời điểm. Trường hợp lệnh mua Chứng chỉ Quỹ và việc thanh toán cho lệnh mua được thực hiện bởi cá nhân, tổ chức khác không phải là Nhà đầu tư, phiếu lệnh và tài liệu xác nhận việc thanh toán phải nêu rõ tên, số tài khoản giao dịch Chứng chỉ Quỹ, số tiểu khoản giao dịch hoặc số Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và giá trị thanh toán của Nhà đầu tư. - Nhà đầu tư có thể thực hiện đặt lệnh giao dịch qua internet, điện thoại, fax... tùy theo khả năng đáp ứng của Đại lý phân phối chỉ định. Việc thực hiện bằng các hình thức này phải tuân thủ các quy định về giao dịch điện tử và chứng khoán. Phiếu lệnh gốc cần được gửi đến Đại lý phân phối trong vòng 03 (ba) ngày kể từ Thời điểm đóng sổ lệnh. - Trong trường hợp tổng số tiền thanh toán Lệnh mua ít hơn hoặc nhiều hơn số tiền đăng ký ghi trong Lệnh mua, và không thấp hơn giá trị mua tối thiểu, thì số lượng CCQ được phân phối sẽ căn cứ vào tổng số tiền thực tế đã được thanh toán. Nhà đầu tư ủy quyền cho Công ty Quản lý quỹ thực hiện điều chỉnh lệnh giao dịch để đáp ứng theo quy định này. - Trong trường hợp tổng giá trị đăng ký mua của Nhà đầu tư dẫn tới số lượng CCQ được phân phối nhỏ hơn số lượng CCQ tối thiểu duy trì tài khoản là 10 (mười) CCQ thì Nhà đầu tư được nắm giữ CCQ này và đây được xem là CCQ lẻ.

	<ul style="list-style-type: none"> - Số lượng CCQ phân phối cho Nhà đầu tư được tính theo công thức sau: Số lượng CCQ được phân phối $= \frac{\text{Số tiền đăng ký mua} \times (1 - \text{Giá dịch vụ phát hành}(\%))}{\text{NAV của một Chứng chỉ Quỹ tính tại Ngày giao dịch}}$ - Số lượng CCQ sau khi phân phối có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn xuống tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.
<p>Phương thức thực hiện giao dịch bán CCQ:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lệnh bán của Nhà đầu tư chỉ được thực hiện khi Nhà đầu tư, Đại lý ký danh có đủ số lượng CCQ để bán theo yêu cầu và số lượng CCQ còn lại sau giao dịch của Nhà đầu tư không thấp hơn số lượng tối thiểu để duy trì tài khoản, tiểu khoản quy định tại Điều lệ Quỹ, Bản Cáo Bạch. - Trước Thời điểm đóng sổ lệnh, Nhà đầu tư phải gửi <i>Phiếu đăng ký bán CCQ mở</i> (Lệnh bán) với đầy đủ thông tin đến Đại lý phân phối chỉ định. - Nhà đầu tư có thể thực hiện đặt lệnh giao dịch qua internet, điện thoại, fax... tùy theo khả năng đáp ứng của Đại lý phân phối chỉ định. Việc thực hiện bằng các hình thức này phải tuân thủ các quy định về giao dịch điện tử và chứng khoán. Phiếu lệnh gốc cần được gửi đến Đại lý phân phối trong vòng 03 (ba) ngày kể từ Thời điểm đóng sổ lệnh. - Số lượng đăng ký bán không được thấp hơn 10 (mười) CCQ và số lượng CCQ còn lại sau giao dịch phải lớn hơn hoặc bằng số lượng CCQ tối thiểu để duy trì tài khoản là 10 (mười) CCQ, ngoại trừ các giao dịch CCQ lẻ được phép như quy định trong Phương thức thực hiện giao dịch mua CCQ của Bản Cáo Bạch này. - Trong trường hợp số lượng đăng ký bán dẫn tới số lượng CCQ còn lại trong tài khoản nhỏ hơn số lượng CCQ tối thiểu để duy trì tài khoản, thì Nhà đầu tư phải thực hiện đăng ký bán toàn bộ số CCQ còn lại cùng lúc tại Ngày giao dịch. - Số tiền bán CCQ được tính theo công thức sau: Giá trị bán được nhận $= \text{Số CCQ được mua lại} \times \text{NAV của một Chứng chỉ Quỹ tính tại Ngày giao dịch} \times (1 - \text{Giá dịch vụ mua lại}(\%))$ - Tiền bán CCQ được Quỹ chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của Nhà đầu tư, Đại lý ký danh hoặc tài khoản ngân hàng do Nhà đầu tư chỉ định trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch CCQ. Phí ngân hàng phát sinh (nếu có) từ việc chuyển tiền giao dịch bán này sẽ do Nhà đầu tư chịu. - Nhà đầu tư thực hiện các nghĩa vụ thuế (nếu có) cho các giao dịch bán theo quy định của pháp luật.
<p>Phương thức thực hiện giao dịch chuyển đổi CCQ:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư có thể thực hiện việc chuyển đổi giữa các Chứng chỉ Quỹ mở khi Công ty Quản lý quỹ có từ 02 (hai) quỹ mở trở lên.

	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty Quản lý quỹ sẽ tiến hành cập nhật đầy đủ các quy định liên quan đến việc chuyển đổi Quỹ và thông tin cụ thể đến Nhà đầu tư thông qua trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý quỹ và hệ thống Đại lý phân phối.
Giao dịch muộn:	<p>Các lệnh giao dịch nhận được sau Thời điểm đóng sổ lệnh của Ngày giao dịch không được phép thực hiện tại NAV của Ngày giao dịch đó. Các lệnh giao dịch nhận được sau Thời điểm đóng sổ lệnh sẽ được thực hiện tại NAV của Ngày giao dịch tiếp theo, trừ trường hợp Nhà đầu tư có yêu cầu hủy lệnh.</p>
Hủy lệnh giao dịch:	<p>Nhà đầu tư chỉ được phép hủy lệnh giao dịch trước Thời điểm đóng sổ lệnh bằng cách điền và nộp <i>Phiếu đăng ký hủy giao dịch CCQ mở</i> (Lệnh hủy) theo mẫu tại Phụ lục 02 của Bản Cáo Bạch chi tiết. Việc hủy lệnh phải được thực hiện tại các Đại lý phân phối mà Nhà đầu tư đã đăng ký giao dịch.</p> <p>Việc hủy lệnh giao dịch của Nhà đầu tư sau Thời điểm đóng sổ lệnh chỉ được thực hiện khi xảy ra một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lệnh giao dịch được các Đại lý phân phối nhận được sau Thời điểm đóng sổ lệnh; - Tiền mua CCQ chưa có trong tài khoản của Quỹ tại Ngân hàng Giám sát trong ngày T-1; - Đại lý phân phối không nhập lệnh vào hệ thống của Đại lý chuyển nhượng theo đúng quy định của Đại lý chuyển nhượng. Trong trường hợp này, Đại lý phân phối có trách nhiệm thống nhất với Nhà đầu tư về phương án xử lý. <p>Trường hợp Nhà đầu tư hủy Lệnh mua nhưng số tiền thanh toán Lệnh mua đã được chuyển tới tài khoản của Quỹ thì số tiền này sẽ được hoàn trả vào tài khoản đã đăng ký của Nhà đầu tư trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch CCQ. Các phí dịch vụ chuyển tiền phát sinh trong trường hợp này sẽ do Nhà đầu tư chịu.</p>
Mua lại một phần, tạm dừng giao dịch:	<p>Công ty Quản lý quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần Lệnh bán, Lệnh mua, Lệnh chuyển đổi của Nhà đầu tư khi xảy ra một trong các trường hợp sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> a. Tổng giá trị các Lệnh bán (kể cả Lệnh bán từ hoạt động chuyển đổi nếu có) trừ đi tổng giá trị các Lệnh mua (kể cả Lệnh mua từ hoạt động chuyển đổi nếu có) tại Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ lớn hơn 10% NAV của Quỹ; b. Việc thực hiện toàn bộ lệnh giao dịch của Nhà đầu tư dẫn tới: <ul style="list-style-type: none"> - NAV của Quỹ thấp hơn 50 (năm mươi) tỷ đồng; hoặc - Giá trị phần CCQ hoặc số CCQ còn lại trên tài khoản của Nhà đầu tư thấp hơn giá trị tối thiểu hoặc số lượng CCQ tối thiểu để duy trì tài khoản của Nhà đầu tư theo quy định tại Điều lệ Quỹ và Bản Cáo Bạch; hoặc - NAV còn lại hoặc số CCQ còn lại của Quỹ thấp hơn NAV tối thiểu hoặc số CCQ lưu hành tối thiểu đã được quy định tại Điều lệ Quỹ và Bản Cáo Bạch; hoặc - Số lượng CCQ lưu hành vượt quá khối lượng tối đa (nếu có)

	<p>quy định tại Điều lệ Quỹ và Bản Cáo Bạch.</p> <p>c. Việc bán chứng khoán lấy tiền mặt để đáp ứng toàn bộ lệnh của Nhà đầu tư không thể thực hiện được do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính thanh khoản của thị trường thấp; - Một (hoặc nhiều) chứng khoán trong danh mục đầu tư của Quỹ bị đình chỉ giao dịch do quyết định của Sở Giao dịch chứng khoán. <p>Trong trường hợp Lệnh bán, Lệnh mua, Lệnh chuyển đổi chỉ được đáp ứng một phần theo quy định nêu trên, Công ty Quản lý quỹ áp dụng việc phân bổ Lệnh bán theo nguyên tắc cùng một tỷ lệ: phần giá trị được thực hiện sẽ được phân bổ cho tất cả các Nhà đầu tư đăng ký giao dịch theo cùng một tỷ lệ giữa giá trị thực hiện và giá trị đăng ký giao dịch.</p> <p>Đối với trường hợp quy định tại điểm a nêu trên, Công ty Quản lý quỹ được kéo dài thời hạn thanh toán tối đa 30 (ba mươi) ngày sau khi được Ban đại diện Quỹ chấp thuận, kể từ Ngày giao dịch CCQ.</p> <p>Công ty Quản lý quỹ có thể tạm dừng giao dịch CCQ khi xảy ra một trong các sự kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Công ty Quản lý quỹ không thể thực hiện việc mua lại CCQ theo yêu cầu do nguyên nhân bất khả kháng; b. Công ty Quản lý quỹ không thể xác định NAV của Quỹ vào Ngày định giá mua lại CCQ do Sở giao dịch chứng khoán quyết định đình chỉ giao dịch chứng khoán trong danh mục đầu tư của Quỹ; c. Các sự kiện khác theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư hoặc UBCKNN xét thấy là cần thiết. <p>Công ty Quản lý quỹ báo cáo Ban đại diện Quỹ, UBCKNN trong thời hạn 24 (hai mươi bốn) giờ, kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện tạm dừng giao dịch CCQ nêu trên và phải tiếp tục thực hiện việc mua lại CCQ ngay sau khi các sự kiện này chấm dứt.</p> <p>Thời hạn tạm dừng giao dịch CCQ sẽ do Công ty Quản lý quỹ thông báo cho Nhà đầu tư, tùy thuộc vào tình hình thực tế, nhưng không được kéo dài quá 90 (chín mươi) ngày, kể từ Ngày giao dịch CCQ gần nhất.</p> <p>Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn tạm dừng giao dịch CCQ nêu trên, Công ty Quản lý quỹ phải tổ chức họp để lấy ý kiến Đại hội Nhà đầu tư về việc giải thể Quỹ, hoặc tách Quỹ, hoặc tiếp tục kéo dài thời hạn tạm dừng giao dịch CCQ.</p> <p>Trong thời hạn triệu tập Đại hội Nhà đầu tư, nếu các nguyên nhân dẫn tới việc tạm dừng giao dịch CCQ chấm dứt, Công ty Quản lý quỹ được hủy bỏ việc triệu tập Đại hội Nhà đầu tư.</p>
Địa điểm và Đại lý phân phối:	Danh sách Đại lý phân phối và các địa điểm phân phối CCQ được quy định cụ thể tại Phụ lục 01 của Bản Cáo Bạch tóm tắt này.

4. Chương trình đầu tư định kỳ (SIP)

Kỳ đóng tiền	Hàng tháng
Số tiền tối thiểu	100.000 đồng/tháng
Số kỳ đóng tiền trong tháng	- Tối đa 1 kỳ/1 tháng - Nếu Nhà đầu tư chuyển tiền cho kỳ giao dịch thứ 2 trong tháng thì tiền sẽ được tự động giữ lại để khớp cho kỳ giao dịch của tháng tiếp theo hoặc trả lại tiền theo yêu cầu của Nhà đầu tư. Nhà đầu tư có thể chuyển tiền đầu tư vào bất kỳ ngày làm việc nào trong tháng và tiền đầu tư hợp lệ sẽ được khớp lệnh vào Ngày giao dịch gần nhất của Quỹ ngay sau đó.
Thời điểm nộp tiền định kỳ muộn nhất (ngày Quỹ nhận được tiền mua từ Nhà đầu tư)	Thời hạn cuối cùng Quỹ nhận được tiền thanh toán là 17h00 ngày T-1, trong đó Ngày T là ngày giao dịch cuối cùng trong tháng. Trường hợp nộp tiền sau 17h00 ngày T-1, số tiền này sẽ được tự động được chuyển sang ngày giao dịch định kỳ của kỳ kế tiếp.
Ngày thực hiện giao dịch (Ngày T)	Ngày giao dịch gần nhất sau ngày Quỹ nhận được lệnh mua và tiền đầu tư định kỳ hoặc lệnh bán từ Nhà đầu tư.
Giá dịch vụ phát hành	Tối đa 5% giá trị giao dịch. Mức giá dịch vụ cụ thể được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý quỹ.
Giá dịch vụ mua lại	Tối đa 3% giá trị giao dịch. Mức giá dịch vụ cụ thể được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý quỹ.
Chấm dứt Chương trình đầu tư định kỳ	Chương trình đầu tư định kỳ sẽ chấm dứt khi Nhà đầu tư đề nghị chấm dứt tham gia.

Việc bán, chuyển nhượng CCQ, duy trì tài khoản giao dịch CCQ được thực hiện tương tự quy định đối với trường hợp giao dịch CCQ thông thường.

5. Chuyển nhượng phi thương mại

- Việc chuyển nhượng phi thương mại được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ Quỹ.
- Nhà đầu tư thanh toán các chi phí, giá dịch vụ và thuế phát sinh theo quy định của pháp luật, Điều lệ Quỹ và biểu phí do Công ty Quản lý quỹ công bố trong từng thời kỳ.
- Việc giao dịch, duy trì tài khoản giao dịch CCQ sau khi chuyển nhượng phi thương mại được thực hiện tương tự đối với trường hợp giao dịch CCQ thông thường.

V. THÔNG TIN VỀ PHÍ, CHI PHÍ VÀ THUẾ

1. Các chi phí mà Quỹ phải trả

1.1. Giá dịch vụ quản lý quỹ

- Giá dịch vụ quản lý quỹ được thanh toán cho Công ty Quản lý quỹ để thực hiện các hoạt động quản lý đầu tư cho Quỹ. Giá dịch vụ quản lý quỹ được tính bằng tỷ lệ phần trăm trên NAV của Quỹ.
- Giá dịch vụ quản lý Quỹ PHVSF là **1,5% * NAV/năm** và được thanh toán hàng tháng cho Công ty Quản lý quỹ.
- Trường hợp điều chỉnh giá dịch vụ quản lý quỹ sẽ do Đại hội Nhà đầu tư quyết định, Công ty Quản lý quỹ sẽ cập nhật mức giá dịch vụ quản lý quỹ mới trong Bản Cáo Bạch của Quỹ và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Trong mọi trường hợp, giá dịch vụ quản lý quỹ sẽ tuân thủ các mức tối đa theo quy định của pháp luật.
- Số tiền giá dịch vụ phải trả hàng tháng là tổng số tiền được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.
- Giá dịch vụ quản lý vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau:

Giá dịch vụ quản lý cho kỳ định giá = Tỷ lệ % giá dịch vụ quản lý (năm) × NAV tại ngày trước Ngày định giá × số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá / số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366)

- Tổng Giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng Giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng. Giá dịch vụ quản lý trong tháng được xác định như sau:

Giá dịch vụ quản lý trong tháng = [Tỷ lệ % Giá dịch vụ quản lý quỹ tính theo năm đang được áp dụng x NAV tại Ngày định giá của kỳ đầu tiên trong tháng x Số ngày lẻ thực tế từ đầu tháng đến Ngày định giá/ Số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366) + Giá dịch vụ quản lý của các kỳ định giá còn lại trong tháng + [Tỷ lệ % Giá dịch vụ quản lý quỹ tính theo năm đang được áp dụng x NAV tại Ngày định giá cuối tháng x Số ngày lẻ thực tế còn lại trong tháng/số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366)].

1.2. Giá dịch vụ lưu ký, giám sát

- Giá dịch vụ lưu ký, giám sát trả cho Ngân hàng Giám sát để thực hiện dịch vụ lưu ký, giám sát cho Quỹ. Giá dịch vụ lưu ký, giám sát được tính bằng tỷ lệ phần trăm trên NAV của Quỹ.
- Giá dịch vụ lưu ký là **0,05% /năm trên NAV, tối thiểu là 15.000.000 đồng/quỹ/tháng** và được thanh toán hàng tháng cho Ngân hàng Giám sát. Mức giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.
- Giá dịch vụ giám sát quỹ là **0,02% * NAV/năm, tối thiểu là 5.000.000 đồng/quỹ/tháng** và được thanh toán hàng tháng cho Ngân hàng Giám sát. Mức giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.
- Số tiền giá dịch vụ phải trả hàng tháng là tổng số tiền được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.

- Giá dịch vụ lưu ký, giám sát được quy định chi tiết theo Phụ lục 06 của Bản Cáo Bạch chi tiết.

1.3. Giá dịch vụ quản trị quỹ

- Giá dịch vụ quản trị quỹ trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ cho Quỹ và được tính bằng tỷ lệ phần trăm trên NAV của Quỹ.
- Giá dịch vụ quản trị quỹ là **0,03%/năm trên NAV, tối thiểu là 15.000.000 đồng/quỹ/tháng** và được thanh toán hàng tháng cho tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ. Mức giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.
- Giá dịch vụ quản trị quỹ được quy định chi tiết trong Phụ lục 06 của Bản Cáo Bạch chi tiết.

1.4. Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng

- Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho Quỹ.
- Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng là **10.000.000 (mười triệu) đồng/tháng** áp dụng cho Quỹ có tần suất giao dịch không hơn (\leq) 02 phiên/tuần hoặc **12.000.000 (mười hai triệu) đồng/tháng** áp dụng cho Quỹ có tần suất giao dịch trên ($>$) 02/ phiên/tuần và được thanh toán định kỳ theo thỏa thuận với Đại lý chuyển nhượng. Mức giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.
- Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng được quy định chi tiết trong Phụ lục 06 của Bản Cáo Bạch chi tiết.

1.5. Chi phí, giá dịch vụ khác

- Chi phí, giá dịch vụ kiểm toán trả cho tổ chức kiểm toán;
- Chi phí, giá dịch vụ tư vấn pháp lý, dịch vụ báo giá và các dịch vụ hợp lý khác;
- Chi phí tư vấn dịch vụ pháp lý, dịch vụ báo giá và các dịch vụ hợp lý khác;
- Chi phí dự thảo, in ấn, gửi Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch tóm tắt, báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, xác nhận giao dịch, sao kê tài khoản và các tài liệu khác cho Nhà đầu tư, chi phí công bố thông tin của Quỹ, chi phí tổ chức họp Đại hội Nhà đầu tư, Ban đại diện Quỹ;
- Chi phí liên quan đến thực hiện các giao dịch tài sản của Quỹ;
- Chi phí liên quan đến việc thuê các tổ chức độc lập cung cấp dịch vụ định giá tài sản Quỹ;
- Các chi phí hợp lý, hợp lệ khác phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Các chi phí mà Nhà đầu tư phải trả

2.1. Giá dịch vụ phát hành (dịch vụ bán)

- Đợt phát hành lần đầu (IPO): 0%
- Các đợt phát hành sau IPO:
 - o Giá dịch vụ phát hành tối đa bằng 5% (năm phần trăm) giá trị giao dịch.

- Mức giá dịch vụ cụ thể được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý quỹ.
 - Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là 60 ngày kể từ ngày Công ty Quản lý quỹ công bố về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công ty
- Phát hành theo Chương trình đầu tư định kỳ (PHVSFiSav): Tối đa 5% giá trị giao dịch. Mức giá dịch vụ cụ thể được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý quỹ.

2.2. Bảng giá dịch vụ mua lại

- Giá dịch vụ mua lại tối đa bằng 3% (ba phần trăm) giá trị giao dịch.
- Mức giá dịch vụ cụ thể được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý quỹ.
- Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là 60 ngày kể từ ngày Công ty Quản lý quỹ công bố về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công ty.

2.3. Bảng giá dịch vụ chuyển đổi:

- Giá dịch vụ chuyển đổi tối đa bằng 3% giá trị giao dịch.
- Mức giá dịch vụ cụ thể được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý quỹ.
- Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là 60 ngày kể từ ngày Công ty Quản lý quỹ công bố về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công ty.

Ghi chú:

- Bảng giá dịch vụ giao dịch CCQ sẽ được thay đổi tùy từng thời điểm không vượt khung theo quy định tại Điều lệ quỹ (nếu có) và pháp luật có liên quan. Mọi thay đổi về giá dịch vụ giao dịch CCQ sẽ được PHFM thông báo trên phương tiện công bố thông tin của PHFM ít nhất 60 (sáu mươi) ngày trước ngày dự kiến áp dụng thay đổi theo quy định tại Điều lệ Quỹ.
- Bảng giá dịch vụ trên chưa bao gồm các khoản thuế thu nhập và/hoặc thuế chuyển nhượng chứng khoán (nếu có) theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Chính sách thuế

Trong quá trình mua/bán Chứng chỉ Quỹ, Nhà đầu tư có thể phát sinh các nghĩa vụ thuế phải trả theo quy định của pháp luật. Các nghĩa vụ thuế liên quan trực tiếp đến Nhà đầu tư sẽ được khấu trừ tại nguồn trước khi chuyển thanh toán cho Nhà đầu tư. Các nghĩa vụ thuế của Nhà đầu tư không được phản ánh trong kết quả hoạt động chung của Quỹ.

VI. PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

Quỹ thực hiện chia lợi tức bằng tiền hoặc Chứng chỉ Quỹ. Lợi nhuận được phân chia cho Nhà đầu tư theo đề xuất của Công ty Quản lý quỹ. Tối thiểu 15 ngày trước khi phân phối lợi tức, Công ty Quản lý quỹ phải thông báo đến Nhà đầu tư bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ

liên lạc hoặc thư điện tử đã đăng ký. Thông báo phải bao gồm tối thiểu các nội dung theo quy định của pháp luật.

Việc chi trả lợi tức Quỹ chỉ được thực hiện khi đã đảm bảo các nguyên tắc như quy định tại Điều lệ Quỹ.

VII. CÁC RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ

Việc đầu tư vào Quỹ luôn bao gồm những rủi ro nhất định mà các Nhà đầu tư cần thận trọng đánh giá trước khi quyết định đầu tư vào Quỹ. Những rủi ro được trình bày sau đây là những rủi ro chủ yếu, không phải là toàn bộ các rủi ro của Quỹ.

1. Rủi ro thị trường

Rủi ro xuất hiện khi thị giá của các tài sản trong danh mục đầu tư của Quỹ biến động. Sự biến động này có thể dẫn đến những thay đổi không dự đoán trước được đối với giá trị danh mục đầu tư của Quỹ và có thể gây tổn thất toàn bộ giá trị đầu tư của Quỹ. Rủi ro thị trường không thể loại trừ, tuy nhiên, Quỹ có thể giảm thiểu tác động của nó bằng cách đặt ra các giới hạn rủi ro cho danh mục và theo dõi mọi dịch chuyển của thị trường để tái cơ cấu danh mục kịp thời.

2. Rủi ro lãi suất

Chứng khoán có thu nhập cố định phải đối mặt với rủi ro lãi suất vì giá của các chứng khoán này có xu hướng thay đổi ngược chiều so với lãi suất. Khi lãi suất tăng, giá chứng khoán có thu nhập cố định sẽ giảm. Khi lãi suất giảm, giá chứng khoán có thu nhập cố định sẽ tăng. Nhìn chung, những chứng khoán có thu nhập cố định nào có kỳ hạn dài hơn thì sẽ nhạy cảm hơn đối với sự thay đổi của lãi suất. Thêm vào đó, lãi suất giảm cũng có thể làm giảm thu nhập của Quỹ.

3. Rủi ro lạm phát

Loại rủi ro mà giá trị danh mục đầu tư của Quỹ sẽ bị bào mòn do sức mua của đồng tiền giảm vì lạm phát. Rủi ro lạm phát được suy xét khi định giá các khoản đầu tư mang tính “bảo thủ”, ví dụ như trái phiếu. Mặc dù các khoản đầu tư của Quỹ có thể tăng trưởng qua thời gian, nhưng giá trị của nó sẽ lại bị giảm đi nếu tốc độ tăng trưởng không theo kịp với tỷ lệ lạm phát.

4. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro phát sinh do thiếu sự tiếp cận thị trường của một khoản đầu tư mà không thể được mua vào hoặc bán ra một cách nhanh chóng để kiếm lời hoặc giảm lỗ. Không phải tất cả các thành phần trong danh mục đầu tư của Quỹ đều là tài sản thanh khoản, đặc biệt là cổ phiếu của các công ty chưa niêm yết. Quỹ sẽ giảm thiểu rủi ro này bằng cách theo dõi và chọn lọc các cổ phiếu có cơ bản tốt, được giao dịch nhiều và Quỹ sẽ nắm giữ một tỷ lệ tiền mặt thích hợp.

5. Rủi ro pháp lý

Dịch vụ tài chính là ngành được kiểm soát rất chặt chẽ và ngày càng bị điều tiết nhiều hơn. Sự theo dõi gắt gao này có thể dẫn đến rủi ro gia tăng các nghĩa vụ của Quỹ, các chi phí về pháp lý, tuân thủ và các chi phí khác có liên quan. Việc tăng cường kiểm tra giám sát cũng có thể làm trầm trọng thêm gánh nặng hành chính đối với Quỹ và Công ty Quản lý quỹ.

Việt Nam là một nền kinh tế mới nổi với thị trường chứng khoán còn non trẻ và khung pháp lý chưa hoàn thiện. Giá trị tài sản của Quỹ có thể bị ảnh hưởng xấu bởi những thay đổi của luật pháp liên quan tới đầu tư, thuế, và các chính sách về chính trị.

6. Rủi ro tín dụng

Quý sẽ gặp rủi ro tín dụng đối với bên phát hành các chứng khoán nợ mà Quý đầu tư vào, giá trị các chứng khoán này sẽ thay đổi tùy thuộc vào khả năng trả lãi và vốn gốc theo cam kết của bên phát hành. Không phải tất cả chứng khoán mà Quý đầu tư đều được phát hành hoặc bảo lãnh bởi Chính phủ hay các cơ quan thuộc Chính phủ. Bất kỳ sự thất bại nào trong việc đáp ứng nghĩa vụ thanh toán của bên phát hành đều có tác động tiêu cực đối với Quý và sẽ ảnh hưởng xấu tới Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng chỉ Quý của Quý.

7. Rủi ro rút vốn

Theo quy chế hoạt động của quỹ mở, Nhà đầu tư có thể rút vốn theo nhu cầu thông qua lệnh bán Chứng chỉ Quý PHVSF. Rủi ro rút vốn xảy ra trong trường hợp lượng tiền mặt Nhà đầu tư muốn rút ra khỏi Quỹ lớn hơn so với quy định của pháp luật về tỷ lệ rút vốn tối đa và so với quy mô thanh khoản của thị trường. Việc chuyển đổi tỷ lệ lớn giá trị của Quỹ thành tiền mặt trong thời gian ngắn có thể ảnh hưởng tiêu cực đến giá trị tài sản đầu tư của Quỹ và giá trị thực tế Nhà đầu tư nhận được. Công ty Quản lý quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần lệnh bán hoặc kéo dài thời hạn thanh toán phù hợp với quy định trong Điều lệ Quỹ, Bản Cáo Bạch và trong các trường hợp bất khả kháng.

8. Rủi ro về xung đột lợi ích

Xung đột lợi ích giữa Quỹ PHVSF và các quỹ khác do Công ty Quản lý Quỹ PHFM quản lý đều có thể xảy ra. Để giảm thiểu rủi ro này, PHFM sẽ quản lý tách biệt từng quỹ dưới sự giám sát cẩn trọng của Ngân hàng Giám sát và Ban đại diện Quỹ của mỗi quỹ.

VIII. CUNG CẤP THÔNG TIN CHO NHÀ ĐẦU TƯ, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Việc công bố thông tin của Quỹ được thực hiện qua một trong các phương tiện thông tin đại chúng dưới đây:
 - Trên trang thông tin điện tử và các ấn phẩm của Công ty Quản lý quỹ, Đại lý phân phối; hoặc
 - Trên các phương tiện thông tin đại chúng khác phù hợp với quy định của pháp luật.
2. Công ty Quản lý quỹ định kỳ hàng tháng, quý, năm sẽ gửi Nhà đầu tư thống kê giao dịch, số dư trên tài khoản, và báo cáo về thay đổi Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ.
3. Công ty Quản lý quỹ công bố hoặc cung cấp cho Nhà đầu tư các tài liệu quỹ gồm Bản Cáo Bạch, báo cáo tài chính của Quỹ, báo cáo tổng kết về hoạt động quản lý quỹ, báo cáo thống kê về giá dịch vụ trong hoạt động đầu tư của Quỹ, báo cáo về hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật. Các tài liệu này được cung cấp miễn phí cho Nhà đầu tư trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý quỹ hoặc gửi trực tiếp qua thư điện tử cho Nhà đầu tư.
4. Trường hợp Nhà đầu tư có yêu cầu, Công ty Quản lý quỹ sẽ cung cấp quy trình quản trị rủi ro, nêu rõ các hạn chế đầu tư, phương pháp phòng ngừa và quản lý rủi ro sử dụng để quản lý tài sản của Quỹ.

IX. ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC GIẢI ĐÁP THẮC MẮC CHO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

Để biết thêm thông tin, xin liên hệ:

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng

Phòng số 4, Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng

Số 8 đường Hoàng Văn Thái, Khu phố 1, Phường Tân Phú, Quận 7 Tp. Hồ Chí Minh


Điện thoại: (84-28) 5413 7991

Email: phfm@phfm.vn

Website: www.phfm.vn

Giờ làm việc: Thứ Hai đến Thứ Sáu, 9h00 – 17h00

CTCP QUẢN LÝ QUỸ PHÚ HƯNG

Tổng Giám Đốc

LƯ, HUI-HUNG

Phụ lục 01: DANH SÁCH ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI VÀ ĐỊA ĐIỂM GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ

1. Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng (PHFM)

Website: <https://www.phfm.vn>

Địa điểm phân phối:

Trụ sở chính:

- Địa chỉ: Phòng số 4, Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, Số 8 đường Hoàng Văn Thái, Khu phố 1, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: (84-28) 5 413 7991

2. Ngoài PHFM, đại lý phân phối còn bao gồm các công ty trong danh sách Đại lý phân phối được cập nhật liên tục trên trang thông tin điện tử <http://phfm.vn>.

